

Số: /KH-UBND

TP. Hải Dương, ngày tháng 4 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### **Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập thành phố Hải Dương năm 2024**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15/11/2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ công chức và Luật Viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Thông tư số 34/2021/TT-BGDĐT ngày 30/11/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập; Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập; Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT, 02/2021/TT-GDĐT, 03/2021/TTGDĐT, 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập;

*Căn cứ Quyết định số 44/2020/QĐ-UBND ngày 10/9/2020 của UBND tỉnh Hải Dương ban hành quy định về quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan hành chính Nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập; Hội, quỹ cấp tỉnh và người giữ chức danh, chức vụ doanh nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 811/QĐ-UBND ngày 05/4/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc phê duyệt Đề án: “Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024”.*

*Thực hiện Kế hoạch số 1405/KH-UBND ngày 16/4/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024;*

UBND thành phố xây dựng Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập thành phố Hải Dương năm 2024, cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Lựa chọn được đội ngũ giáo viên đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn của chức danh nghề nghiệp (CDNN) theo quy định nhằm góp phần xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo có phẩm chất chính trị, đạo đức, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

- Đảm bảo kịp thời về chế độ, chính sách cho đội ngũ giáo viên tại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập; khắc phục những bất hợp lý về cơ cấu CDNN nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của các đơn vị sự nghiệp và phù hợp với quy định hiện hành về quản lý viên chức.

- Động viên, khuyến khích đội ngũ giáo viên học tập, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ công tác.

### **2. Yêu cầu**

- Việc tổ chức xét thăng hạng CDNN thực hiện đúng quy định của pháp luật về xét thăng hạng giáo viên mầm non, phổ thông công lập;

- Đảm bảo thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục, tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức xét thăng hạng theo quy định và tiến độ, chất lượng, hiệu quả công việc;

- Quá trình xét thăng hạng CDNN phải đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, công bằng, công khai, minh bạch và đúng đối tượng theo quy định.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Đối tượng dự xét thăng hạng**

Cán bộ quản lý, giáo viên (*sau đây gọi chung là giáo viên*) đã được bổ nhiệm vào hạng CDNN, đang làm nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập hoặc đang giảng dạy chương trình giáo dục thường xuyên trong các trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên; giáo viên đang giữ CDNN giáo viên tiểu học tại Trung tâm Bảo trợ xã hội Hải Dương (*sau đây gọi là cơ sở giáo dục công lập*), có khả năng đảm nhiệm hoặc làm việc ở vị trí công tác phù hợp chức trách, nhiệm vụ của CDNN giáo viên ở hạng cao hơn liền kề theo quy định tại tương ứng với mỗi cấp học.

## **2. Tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng**

Thực hiện theo khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

## **3. Hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng**

Hồ sơ đăng ký xét thăng hạng CDNN của viên chức bao gồm:

- Đơn xin đăng ký dự xét thăng hạng CDNN (*theo mẫu*);
- Sơ yếu lý lịch (*theo mẫu*) có xác nhận của cơ quan, đơn vị sử dụng hoặc quản lý viên chức. Nếu là Hiệu trưởng đăng ký dự xét thì Thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên xác nhận;
- Bản đánh giá nhận xét viên chức của thủ trưởng cơ quan (*theo mẫu*). Nếu là Hiệu trưởng đăng ký dự xét thì Thủ trưởng cơ quan quản lý cấp trên đánh giá, nhận xét;
- Bản đánh giá xếp loại chất lượng viên chức năm học 2022-2023;
- Bản sao các văn bằng chứng chỉ có để minh chứng cho điều kiện về tiêu chuẩn đào tạo, bồi dưỡng; các văn bằng, chứng chỉ tiếng nước ngoài phải được công chứng dịch thuật.
- Các minh chứng về thực hiện nhiệm vụ, về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ hoặc bản xác nhận của nhà trường về năng lực của giáo viên đáp ứng các tiêu chuẩn, tiêu chí đó.
- Bản sao chứng nhận các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, các minh chứng về thành tích đạt được.
- Bản sao các quyết định: Quyết định tuyển dụng viên chức, Quyết định hết tập sự (*nếu có*), Quyết định chuyển loại, xếp lương vào ngạch giáo viên tương đương với hạng CDNN hiện giữ; Quyết định bổ nhiệm và xếp lương CDNN; Quyết định nâng bậc lương cuối cùng tính đến thời điểm nộp hồ sơ; bảng kê quá trình tham gia đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo vị trí việc làm được tuyển dụng (*nếu có*) để xác định thời gian giữ hạng tương đương.

Viên chức đăng ký dự xét thăng hạng chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính pháp lý, sự chuẩn xác của hồ sơ và các văn bản sao chụp. Khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu, ứng viên có trách nhiệm cung cấp bản chính hoặc tài liệu gốc để đối chiếu.

*Lưu ý: Các bản sao phải có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền*

## **4. Thành lập Ban Giám sát xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024**

Sau khi Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024 được UBND tỉnh ban hành, Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định thành lập Ban Giám sát kỳ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024 có 5 thành viên, gồm Trưởng ban và các thành viên<sup>1</sup>.

---

<sup>1</sup> Theo quy định tại Điều 36 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT- BNV ngày 02/02/2020 của Bộ Nội vụ.

## **5. Thành lập Hội đồng xét thăng hạng, Tổ thư ký, Ban thẩm định hồ sơ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024**

- Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quyết định thành lập Hội đồng xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024<sup>2</sup>. Hội đồng xét thăng hạng gồm có 07 thành viên, gồm: 01 Chủ tịch Hội đồng, 01 Phó chủ tịch Hội đồng, 05 ủy viên Hội đồng, trong đó có 01 ủy viên kiêm thư ký Hội đồng.

- Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024 thành lập Tổ thư ký<sup>3</sup> giúp việc. Tổ thư ký gồm có Tổ trưởng và các thành viên, trong đó Tổ trưởng là ủy viên của Hội đồng.

- Hội đồng xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024 thành lập Ban thẩm định hồ sơ xét thăng hạng CDNN<sup>4</sup>. Ban thẩm định hồ sơ gồm có Trưởng ban và các thành viên, trong đó có một thành viên kiêm thư ký.

## **6. Thực hiện xét thăng hạng**

Tổ chức xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024 theo quy định tại Điều 35 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/02/2020 của Bộ Nội vụ; Thông tư số 34/2021/TT-BGDĐT ngày 30/11/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định tiêu chuẩn, điều kiện thi hoặc xét thăng hạng; nội dung, hình thức và việc xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, phổ thông công lập.

## **7. Xác định cơ cấu thăng hạng**

Việc xác định cơ cấu CDNN viên chức theo tỉ lệ % số viên chức giữ CDNN trên tổng số biên chế viên chức được cấp có thẩm quyền giao của từng cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập, cụ thể:

- CDNN hạng I: Tối đa không quá 10%;
- CDNN hạng II: Tối đa không quá 50%;

Trường hợp chưa đủ số lượng theo tỷ lệ ở mỗi hạng CDNN viên chức thì số còn thiếu được cộng vào hạng thấp hơn liền kề và có thể lớn hơn tỉ lệ theo quy định. Trường hợp số lượng thực tế hiện có vượt tỷ lệ nêu trên thì tạm thời không tổ chức xét thăng hạng lên hạng CDNN đã vượt quá tỷ lệ.

---

<sup>2</sup> Hội đồng thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ và Điều 2, Điều 33 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/02/2020 của Bộ Nội vụ.

<sup>3</sup> Theo quy định tại Điều 38 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/02/2020 của Bộ Nội vụ.

<sup>4</sup> Theo quy định tại Điều 38 Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức ban hành kèm theo Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/02/2020 của Bộ Nội vụ.

## 8. Cách tính điểm hồ sơ và hướng dẫn minh chứng

a) Hồ sơ xét thăng hạng được chấm theo thang điểm 100, không làm tròn số khi cộng các điểm thành phần, cụ thể:

- Nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng: 20 điểm;

Minh chứng bao gồm bản sao có chứng thực các bằng cấp, chứng chỉ theo quy định về tiêu chuẩn trình độ đào tạo, bồi dưỡng của hạng đăng ký dự xét.

- Nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ: 80 điểm;

Bao gồm các minh chứng sau:

+ Biên bản cuộc họp với sự tham gia của Hiệu trưởng, các Phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn, đại diện các tổ chức đoàn thể trong nhà trường ghi ý kiến nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của hiệu trưởng; các minh chứng khác (nếu có) thể hiện việc đáp ứng tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để có thể đảm nhận nhiệm vụ của hạng dự xét như các văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận, quyết định, bằng khen, giấy khen, đề tài, đề án hoặc sản phẩm được ứng dụng trong giáo dục, giảng dạy học sinh và tài liệu có liên quan: 45 điểm;

+ Minh chứng về các danh hiệu thi đua, khen thưởng, các danh hiệu giáo viên giỏi theo yêu cầu của hạng đăng ký dự xét: 20 điểm;

+ Minh chứng về thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp thấp hơn liền kề (bao gồm cả thời gian giữ hạng tương đương theo quy định) theo yêu cầu của hạng đăng ký dự xét<sup>5</sup>: 15 điểm;

b) Trường hợp đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt

Theo quy định tại khoản 20 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, trường hợp đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo thứ tự ưu tiên sau:

+ Viên chức có thành tích cao hơn trong hoạt động nghề nghiệp đã được cấp có thẩm quyền công nhận<sup>6</sup>;

+ Viên chức là nữ;

+ Viên chức là người dân tộc thiểu số;

+ Viên chức nhiều tuổi hơn (tính theo ngày, tháng, năm sinh);

+ Viên chức có thời gian công tác nhiều hơn.

Minh chứng để xét nội dung ưu tiên trên gồm: bản sao có chứng thực các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng và các thông tin trong hồ sơ cá nhân (quy định thành phần hồ sơ đăng ký xét thăng hạng) làm căn cứ xác định nội dung ưu tiên.

<sup>5</sup> Bao gồm bản sao các quyết định: Quyết định tuyển dụng viên chức, Quyết định hết tập sự (nếu có), Quyết định chuyên loại, xếp lương vào ngạch giáo viên tương đương với hạng CDNN hiện giữ, Quyết định bổ nhiệm và xếp lương CDNN, Quyết định nâng bậc lương cuối cùng tính đến thời điểm nộp hồ sơ và bảng kê quá trình tham gia đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo vị trí việc làm được tuyển dụng (nếu có).

<sup>6</sup> Minh chứng là các danh hiệu thi đua, thành tích khen thưởng xét theo thứ tự ưu tiên sau (không tính các minh chứng đã dùng để tính điểm ở nhóm tiêu chí về tiêu chuẩn năng lực chuyên môn, nghiệp vụ): (1) Huân chương lao động, Chiến sỹ thi đua toàn quốc; (2) Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; (3) Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh; Bằng khen của UBND tỉnh; (4) Chiến sỹ thi đua cơ sở; (5) Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo; (6) Bằng khen của các bộ, ngành, đoàn thể; (7) Giấy khen cấp huyện; Giấy khen của các sở, ngành, đoàn thể.

## **9. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng**

a) Viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng là người đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP, được người đứng đầu cơ quan, đơn vị tổ chức xét thăng hạng công nhận kết quả trúng tuyển kỳ xét thăng hạng trên cơ sở đảm bảo các điều kiện sau:

- Có đủ hồ sơ kèm theo các minh chứng theo quy định;
- Kết quả được xét bằng điểm chấm hồ sơ phải đạt 100 điểm. Trong đó, điểm của mỗi nhóm tiêu chí phải đạt theo quy định tại điểm a, Khoản 8, Mục II Kế hoạch này.

b) Trường hợp cơ quan, đơn vị có số lượng viên chức dự xét thăng hạng nhiều hơn số chỉ tiêu thăng hạng đã được phê duyệt thì việc xác định viên chức trúng tuyển xét thăng hạng thực hiện theo điểm b, Khoản 8, Mục II Kế hoạch này.

*Lưu ý: Viên chức không trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng CDNN lần này thì không được bảo lưu kết quả xét thăng hạng CDNN cho các kỳ xét thăng hạng CDNN lần sau.*

## **10. Thời gian, địa điểm, tiến độ thực hiện xét thăng hạng**

a) Thời gian: Thực hiện hoàn thành xong trước ngày 31/5/2024

b) Địa điểm tổ chức thực hiện

Địa điểm thẩm định hồ sơ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, tiểu học, trung học cơ sở tại UBND thành phố; trung học phổ thông tại Sở Giáo dục và Đào tạo.

c) Tiến trình thực hiện

- Viên chức nộp hồ sơ đăng ký dự xét thăng hạng CDNN về cơ sở giáo dục công lập **trước 17 giờ ngày 26/4/2024.**

- Các cơ sở giáo dục công lập rà soát hồ sơ, xác định cơ cấu CDNN viên chức theo tỉ lệ % số viên chức giữ CDNN trên tổng số biên chế viên chức được cấp có thẩm quyền giao của từng cơ sở giáo dục; nộp danh sách cử viên chức dự xét thăng hạng và hồ sơ cá nhân của viên chức đủ điều kiện dự xét thăng hạng về UBND thành phố (*đối với cấp học mầm non, tiểu học và trung học cơ sở, giáo dục thường xuyên*) về Sở Giáo dục và Đào tạo (*đối với cấp trung học phổ thông*), thời gian **trước ngày 04/5/2024.**

- Sở Giáo dục và Đào tạo; UBND thành phố gửi văn bản cử viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng CDNN giáo viên năm 2024<sup>7</sup> về Hội đồng xét thăng hạng (*qua Sở Nội vụ*) **trước ngày 10/5/2024.**

- Trong vòng 15 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ đề nghị xét thăng hạng, Ban Thẩm định hồ sơ tiến hành thẩm định, chấm điểm hồ sơ, bàn giao kết quả cho Thư ký Hội đồng xét thăng hạng tổng hợp, báo cáo Hội đồng xét thăng hạng; Chủ tịch Hội đồng xét thăng hạng báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng, niêm yết công khai và gửi kết quả xét thăng hạng đến giáo viên dự xét.

- Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhận kết quả xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024, Sở Nội vụ quyết định bổ nhiệm CDNN, xếp lương đối với giáo viên trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng theo quy định.

---

<sup>7</sup> Các cơ quan, đơn vị lập danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng theo mẫu.

## **11. Kinh phí**

Kinh phí tổ chức thực hiện xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024 trích từ nguồn kinh phí tổ chức thăng hạng viên chức do ngân sách tỉnh cấp.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nội vụ**

a) Thông báo và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024 tới các cơ sở giáo dục công lập.

b) Hướng dẫn các cơ sở giáo dục công lập rà soát hồ sơ, xác định cơ cấu CDNN viên chức theo quy định.

c) Phối hợp với phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức tiếp nhận hồ sơ và lập danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng CDNN gửi về Hội đồng xét thăng hạng.

d) Thông báo danh sách và xếp lương viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập năm 2024.

#### **2. Phòng Giáo dục và Đào tạo**

a) Phối hợp với phòng Nội vụ thông báo và tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024 tới các cơ sở giáo dục công lập.

b) Phối hợp với phòng Nội vụ hướng dẫn các cơ sở giáo dục công lập rà soát hồ sơ, xác định cơ cấu CDNN viên chức theo quy định.

c) Tham mưu, báo cáo Chủ tịch UBND thành phố tổ chức tiếp nhận hồ sơ và lập danh sách viên chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự xét thăng hạng CDNN gửi về Hội đồng xét thăng hạng.

#### **3. Phòng Tài chính – Kế hoạch**

Hướng dẫn phòng Nội vụ lập dự toán, thanh, quyết toán kinh phí tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định của pháp luật.

#### **4. Các đơn vị có liên quan**

Có trách nhiệm phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để kỳ xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập tỉnh Hải Dương năm 2024 hoàn thành nhiệm vụ.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức xét thăng hạng CDNN giáo viên mầm non, phổ thông công lập thành phố Hải Dương năm 2024; Yêu cầu phòng Nội vụ, Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện./.

#### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ tỉnh;
- Thường trực Thành ủy (để báo cáo);
- Lãnh đạo UBND tp;
- Các phòng: Nội vụ, GD&ĐT;
- Đài phát thanh thành phố;
- Các trường: MN, TH, THCS công lập,
- Trung tâm GDNN-GDTX tp;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Trần Hồ Đăng**